

Số: 42/2021/QĐST-DS

Tân Hồng, ngày 06 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 362/2020/TLST-DS ngày 18 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: ông Phan Văn N, sinh năm 1950.

Địa chỉ: ấp Tân B, xã Tân P, huyện Tân H, tỉnh Đồng T.

- Bị đơn: anh Đỗ Văn T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: ấp Tân B, xã Tân P, huyện Tân H, tỉnh Đồng T.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Nguyễn Thị R (vợ ông N), sinh năm 1954;

2/ Anh Phan Chí T (con ông N, sinh năm 1985;

3/ Chị Phan Huyền C (con ông N), sinh năm 1990.

Cùng địa chỉ: ấp Tân B, xã Tân P, huyện Tân H, tỉnh Đồng T.

Người đại diện theo ủy quyền cho bà R và anh T là ông Phan Văn N, sinh năm 1950. Địa chỉ: ấp Tân B, xã Tân P, huyện Tân H, tỉnh Đồng T (Theo giấy ủy quyền số chứng thực: 42/2021, quyền số: 01/2021-SCT,DC, ngày 08/6/2021).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Đỗ Văn T đồng ý, tự nguyện trả cho hộ ông Phan Văn Nn (gồm:

ông Phan Văn N, bà Nguyễn Thị R, anh Phan Chí T và chị Phan Huyền C) 150.000.000đồng (một trăm năm mươi triệu đồng), không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Hộ ông Phan Văn N (gồm: ông Phan Văn N, bà Nguyễn Thị R, anh Phan Chí T và chị Phan Huyền C) có nghĩa vụ chuyển quyền sử dụng đất cho anh Đỗ Văn T theo quy định pháp luật đối với diện tích 125m², thuộc một phần thửa 179, tờ bản đồ số 84, tọa lạc tại ấp Tân Bảnh, xã Tân Phước, huyện Tân Hồng, có vị trí tứ cận như sau:

+ Hướng Đông giáp đất ông Nhân còn lại của thửa 179 dài 25 mét (từ M2 đến M3).

+ Hướng Tây giáp đất chị Bùi Thị Diễm dài 25 mét (từ M1 đến M4).

+ Hướng Nam giáp đường hẻm dài 5 mét (từ M3 đến M4).

+ Hướng Bắc giáp đường nhựa dài 5 mét (từ M1 đến M2), có sơ đồ đo đạc kèm theo.

Ông Phan Văn N và anh Đỗ Văn T có nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để xác lập thủ tục sang tên quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật đất đai.

- Về án phí dân sự sơ thẩm các đương sự thỏa thuận:

+ Ông Phan Văn N tự nguyện nộp và tự nguyện nộp thay cho anh T. Như vậy, ông Phan Văn N nộp tổng cộng 3.900.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm (gồm: 150.000đồng đối với phần hộ ông N có nghĩa vụ chuyển quyền sử dụng đất cho anh T và 3.750.000đồng đối với phần anh T có nghĩa vụ trả cho hộ ông N 150.000.000đồng).

+ Anh Đỗ Văn T không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm (do ông N tự nguyện nộp thay).

+ Về tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm do ông N được miễn nộp nên không đề cập xử lý (thuộc trường hợp người cao tuổi).

- Đối với chi phí xem xét thẩm định tại chỗ các đương sự thống nhất thỏa thuận: ông N đồng ý tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ

là 1.771.000đồng (ông N đã thanh toán xong).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- Chi cục THADS huyện Tân Hồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Cư